

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST

Ngày 11-6-2021

“V/v Ly hôn giữa Chị T
và anh V”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc

2. Ông Trần Văn Bề

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11-6-2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HNGĐ-QĐ ngày 27-5-2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Trần Đình Vinh, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị T có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Thị Tuyến trình bày: Chị kết hôn với anh V là do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M vào ngày 28-5-2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng tính tình không hợp, vợ chồng không bảo ban được nhau trong cuộc sống làm ăn, hay cãi cọ nhau. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân

nhau từ tháng 7-2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh V. Về nuôi con chung: Chị và anh V có 01 con chung là Trần Đình T1, sinh ngày 08-4-2011. Hiện nay cháu T1 đang do anh V trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn chị đồng ý để anh V nuôi con, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng anh V theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các biên bản lấy lời khai của ông Trần Công Th (là bác ruột của anh V) trình bày: Do bố, mẹ anh V đều đã chết, hiện nay anh V đang làm ăn, sinh sống ở Bắc Giang, anh V không cho ông biết địa chỉ cụ thể, ông và anh V vẫn thường xuyên liên lạc qua điện thoại, ông đã thông báo Giấy triệu tập, Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh V biết, quan điểm của anh V như sau: Anh V kết hôn với Chị T là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M vào tháng 5-2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, vợ chồng không nhường nhịn nhau trong cuộc sống, hay cãi nhau, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 7-2017 đến nay. Nay Chị T xin ly hôn anh V cũng nhất trí, vì tình cảm vợ chồng không còn, anh V đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết cho anh V và Chị T được ly hôn. Về nuôi con chung: Anh V và Chị T có 01 con chung là Trần Đình T1, sinh ngày 08-4-2011, hiện nay cháu T1 đang do anh V trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn anh V xin được trực tiếp nuôi con, anh V xin nuôi con hoàn toàn, không yêu cầu Chị T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông đã Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cho anh V, quan điểm của anh V do công việc bận anh không về Tòa án nhân dân huyện H để giải quyết vụ án ly hôn giữa Chị T với anh được, anh V đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã chấp hành cơ bản đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho ly hôn giữa Chị T và anh V. Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Đình T1, sinh ngày 08-4-2011 cho anh V nuôi dưỡng, Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con, Chị T được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản

chung: Chưa giải quyết. Chị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] Về tố tụng: Chị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh V trú tại Thôn V, xã M, huyện H. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H, tỉnh Thái Bình. Chị T có đơn xin xử vắng mặt. Hiện nay anh V đã biết TAND huyện H đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa Chị T và anh, nhưng anh không về Tòa án giải quyết vụ án, Vì vậy TAND huyện H mở phiên tòa xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt Chị T theo quy định khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Chị T kết hôn với anh V là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M vào ngày 28-5-2010 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp nhau, hay cãi nhau, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 7-2017 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa Chị T và anh V là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị T, anh V có 01 con chung là Trần Đình T1, sinh ngày 08-4-2011, hiện nay đang do anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn Chị T đồng ý để anh V nuôi con, anh V xin nuôi con hoàn toàn và hơn nữa quan điểm của cháu T1 xin được ở với anh V. Vì vậy, cần giao cháu T1 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83- Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về chia tài sản chung*: Mặc dù Chị T và ông Thịnh đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nhưng do chưa có ý kiến trực tiếp của anh V nên Tòa án không xem xét giải quyết. Chị T, anh V có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản bằng vụ kiện dân sự khác (nếu có).

[6] *Về án phí*: Chị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2, Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. **Về hôn nhân:** Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Tuyến và anh Trần Đình Vinh.
2. **Về nuôi con chung:** Giao cháu Trần Đình T1, sinh ngày 08-4-2011 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.
3. **Về chia tài sản chung:** Không xem xét giải quyết.
4. **Về án phí:** Chị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006325 ngày 24-2-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, Chị T đã nộp đủ tiền án phí.
5. Chị T, anh V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Nhân

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 6 năm 2021

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Với Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phúc và ông Trần Văn Bề

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số : 38/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tuyến, sinh năm 1987.

ĐKHKT: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Trần Đình Vinh, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị T có đơn xin xử vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. **Về hôn nhân:** Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nga và anh Bùi Văn Tài.
2. **Về nuôi con chung:** Giao cháu Bùi Phương Thảo, sinh ngày 07-3-2019 cho chị Nga trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Duy Long, sinh ngày 26-9-2014 cho anh Tài trực tiếp nuôi dưỡng; chị Nga, anh Tài không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Nga, anh Tài có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.
3. **Về chia tài sản chung:** Không xem xét giải quyết.
4. **Về án phí:** Chị Nga phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nga đã nộp theo biên lai

thu tạm ứng án phí số 0006335 ngày 05-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, chị Nga đã nộp đủ tiền án phí.

5. Chị Nga, anh Tài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 29-4-2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 16/2021/ HNGĐ - QĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hung Hà, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
HOÃN PHIÊN TOÀ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Đã tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án dân sự thụ lý số 38/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24-02-2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 12-5-2021.

Xét thấy bị đơn là anh Trần Đình Vinh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 233 và Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 38/2021/TLST - HNGĐ, ngày 24-02-2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung”.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

Thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 7 giờ 30 ngày 11 tháng 6 năm 2021;

Địa điểm mở phiên tòa: Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

****Nơi nhận:***
- VKSND cùng cấp;

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Nhân